

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KẾ SÁCH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/DS-ST

Ngày: 19/02/2020.

“V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KẾ SÁCH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Trung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xương

2. Ông Huỳnh Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Tô Thị Bích Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lâm Thanh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 299/2019/TLST-DS, ngày 04/12/2019 về *“Tranh chấp hợp đồng góp hụi”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-DS, ngày 04/02/2020, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Nguyễn Thị A (A1), sinh năm 1945 (có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

* *Bị đơn:* Trần Thị C, sinh năm 1960 (có mặt).

Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện ngày 24/10/2019 của nguyên đơn Nguyễn Thị Tiên (Tiến) thì vụ án có nội dung như sau:*

Bị đơn B và bà C có tham gia chơi nhiều dây do nguyên đơn A làm chủ hụi, các dây hụi đã mãi từ lâu nhưng các bị đơn chưa trả đủ tiền cho nguyên đơn. Nguyên đơn A đã yêu cầu chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần và các bên đã xác định được số tiền bị đơn B và bà C còn thiếu nguyên đơn A là 125.000.000đ.

Do các bị đơn thiếu nợ nhưng không trả. Vì vậy, nguyên đơn A khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giải quyết buộc bị đơn B và bà C phải trả số tiền hụi còn thiếu là 125.000.000đ.

* *Bị đơn Trần Thị C trình bày:* Tôi thừa nhận có chơi hụi và còn thiếu tiền hụi của bà A là 125.000.000đ nhưng việc chơi hụi là do một mình tôi chơi chứ ông B là chồng tôi không tham gia chơi.

Bà C cho rằng: Trước đây bà A có mượn của bà 02 chỉ vàng 24 Kra và có chơi dùm bà chân hụi mùa 1.000.000đ và bà đã đóng được 13 lần hụi sống. Bà C yêu cầu xác định số vàng quy ra tiền và số tiền hụi bà A phải trả cho bà C là 20.000.000đ.

Bà C thừa nhận hiện nay còn thiếu tiền hụi của bà A là 105.000.000đ (125.000.000đ - 20.000.000đ). Bà C yêu cầu bà A giảm 50.000.000đ vì bà C đã trả rất nhiều tiền hụi cho bà A rồi, bà C đồng ý trả cho bà A 55.000.000đ nhưng xin được trả thành nhiều lần, ba tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ hụi là 55.000.000đ, vì hiện nay bị đơn C đang gặp khó khăn về kinh tế.

* *Nguyên đơn A trình bày bổ sung:* Bà đồng ý cản trừ các khoản tiền chơi hụi và tiền vay nợ giữa các bên theo yêu cầu của bà C là 20.000.000đ. Bà A yêu cầu bà C phải trả đủ 01 lần số tiền hụi còn thiếu là 105.000.000 đồng.

* *Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng tại phiên tòa như sau:*

- *Về thủ tục tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự tuân thủ và chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- *Về nội dung vụ án:* Do nguyên đơn A, tự nguyện thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là chỉ buộc một mình bị đơn C phải trả số tiền chơi hụi còn thiếu và việc thay đổi này là đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu thay đổi một phần nội dung khởi kiện của nguyên đơn A. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn A, buộc bị đơn C phải trả tiền chơi hụi còn thiếu cho nguyên đơn A là 105.000.000đ vì bị đơn C thừa nhận còn thiếu nguyên đơn A số tiền hụi nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn A thay đổi 01 phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng giải quyết buộc một mình bị đơn C phải trả số tiền hụi còn thiếu là 105.000.000đ và bị đơn C cũng đồng ý trả số tiền nêu trên cho nguyên đơn A. Xét thấy, việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn A là trong phạm vi khởi kiện ban đầu và đúng quy định tại Khoản 1 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] *Về nội dung vụ án:*

Nguyên đơn A khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn C phải trả đủ một lần số tiền chơi hụi còn thiếu là 105.000.000đ. Bị đơn C thừa nhận hiện nay còn thiếu tiền chơi hụi của nguyên đơn A là 105.000.000đ. Vì vậy, căn cứ Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử khẳng định số tiền bị đơn C còn thiếu nguyên đơn A là 105.000.000đ, đây là sự thật không phải chứng minh. Bị đơn C xin nguyên đơn A giảm số tiền hụi là 50.000.000đ, còn lại là 55.000.000đ, bị đơn C đồng ý trả cho nguyên đơn A nhưng xin trả chậm thành nhiều lần, cụ thể là 03 tháng trả 2.000.000 đồng cho đến khi hết nợ tiền hụi là 55.000.000đ, vì hiện nay bị đơn C đang gặp khó khăn về kinh tế.

Xét yêu cầu xin giảm số tiền hụi và xin trả chậm thành nhiều lần của bị đơn C thì thấy rằng: Bị đơn C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền chơi hụi theo thỏa thuận; nguyên đơn A đã phải ứng tiền ra giao cho các hụi viên khác; nguyên đơn A không đồng ý giảm tiền hụi cho bị đơn C còn lại là 55.000.000đ và cũng không đồng ý cho bị đơn C trả chậm thành nhiều lần. Vì vậy, yêu cầu xin giảm tiền hụi và xin trả chậm thành nhiều lần của bị đơn C không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Nếu bị đơn C thật sự đang gặp khó khăn về kinh tế, thì việc xin trả nợ thành nhiều lần sẽ được xem xét tại giai đoạn thi hành án.

Từ các căn cứ và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định buộc bị đơn C phải trả đủ một lần số tiền chơi hụi còn thiếu cho nguyên đơn A là 105.000.000đ.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Án phí sơ thẩm:* Các đương sự không phải chịu, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn A được chấp nhận nên nguyên đơn A không phải chịu tiền án phí sơ thẩm; bị đơn C phải chịu án phí sơ thẩm nhưng được miễn án phí sơ thẩm do thuộc đối tượng người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Khoản 1 Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 357 và Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị định số 144/2006/NĐ-CP, ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biểu, phường và Điều 27 nghị định số 19/2019/NĐ-CP, ngày 19/02/2019 của Chính phủ cũng quy định về họ, hụi, biểu, phường.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Trần Thị A (A1).

1. Buộc bị đơn Trần Thị C phải trả số tiền chơi hụi còn thiếu cho nguyên đơn Trần Thị Tiền (Tiền) là 105.000.000đ (*một trăm lẻ năm triệu*).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn Tiến có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn C không trả đủ số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị đơn C còn phải trả cho nguyên đơn A, số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định của Bộ luật Dân sự, đối với số tiền chậm thi hành án.

2. Án phí sơ thẩm: Các đương sự không phải chịu.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Nam Trung